

Bản án số: 629/2024/HS-PT
Ngày 07-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Minh

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Công

Ông Vương Minh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Văn Nơi – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Ngọc Đoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 8 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 463/2024/TLPT-HS ngày 29 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo Điền Đức H, do có kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 680/2024/QĐ-PT ngày 22 tháng 7 năm 2024.

- Bị cáo không kháng cáo, bị kháng nghị:

Bị cáo Điền Đức H; sinh năm 1997, tại: tỉnh Ninh Bình; nơi đăng ký thường trú: 116/4, tổ D, khu phố G, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: 46/4 đường H, tổ C, khu phố C, phường H, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Điền Đức H1 và bà: Nguyễn Thị N; Vợ, con: chưa có; tiền sự: không; tiền án: bản án số 98/2020/HS-ST ngày 25/6/2020 Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/01/2021. Thi hành xong án phí ngày 28/12/2020. Bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/4/2022; (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Điền Đức H theo yêu cầu: Ông Nguyễn Tuấn N1 là Luật sư Công ty L thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Diên Đức H theo chỉ định: Ông Luật sư Đoàn Trọng N2 thuộc Đoàn luật sư Thành phố H; (có mặt).

- Ngoài ra, trong vụ án này còn có các bị cáo Phùng Tấn T, Đinh Thị Thu T1, Nguyễn Văn T2 không có kháng cáo, không bị kháng nghị, không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, Diên Đức H điều khiển xe mô tô hiệu Honda Vario biển số 59G2-971.30 chở Phùng Tấn T, lưu thông trên đường N, phường Đ, Quận A (hướng từ cầu T về ngã tư Chợ C). Khi đến trước nhà số E đường N, khu phố D, phường Đ, Quận A, H phát hiện anh Cao Xuân Đ đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda AirBlade biển số 37B3-083.86 lưu thông phía trước cùng chiều, trên tay trái anh Đ đang cầm điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro, nên H nảy sinh ý định cướp giật. H rủ T cùng cướp giật điện thoại của anh Đ thì T đồng ý.

Khi đến trước nhà số E đường N, khu phố D, phường Đ, Quận A, H điều khiển xe chạy từ phía sau vượt lên áp sát phía bên trái xe mô tô của anh Đ, để T ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động của anh Đ đang cầm trên tay trái; thấy T giật được điện thoại thì H tăng ga chở T tẩu thoát về hướng ngã tư Chợ C. Bị chiếm đoạt tài sản, anh Cao Xuân Đ dùng xe mô tô đuổi theo H và T, khi đến trước nhà số F đường N, khu phố A, phường Đ, Quận A thì anh Đ đuổi kịp ngay phía sau xe của H và T. Nhưng lúc này, do không làm chủ tay lái, xe mô tô của anh Đ ngã xuống đường trượt về phía trước va chạm vào đuôi xe của H đang điều khiển phía trước làm gãy phần nhựa chắn bùn có gắn biển số 59G2-971.30 trên xe của H. Anh Đ bị ngã xuống đường tử vong tại chỗ; xe mô tô của anh Đ sau khi va chạm vào đuôi xe của H thì tiếp tục trượt đi va chạm vào đầu xe ô tô biển số 69A-075.95 lưu thông theo chiều ngược lại. H và T thấy anh H té ngã thì tiếp tục điều khiển xe mô tô tẩu thoát về nhà Đinh Thị Thu T1, là bạn gái T.

Tại nhà của Đinh Thị Thu T1 số 134/17/5, tổ E, khu phố B, phường T, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh, T1 nhìn thấy, nghe T nói chuyện và lấy cho H xem điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro vừa cướp giật được của anh Đ và nói sẽ đem đi bán lấy tiền tiêu xài, nên T1 xin đi theo cùng, thì T đồng ý. Sau đó, T điều khiển xe mô tô biển số 51Y7-3473 của T1 chở T1 đến cửa hàng điện thoại di động “Bảo Anh” - số F đường T, phường T, quận T do Nguyễn Văn T2 làm chủ để bán. T đưa điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro cho T1 vào bán, Tuy kiểm tra bên ngoài điện thoại nhưng không hỏi mật khẩu hay nguồn gốc mà nói mua điện thoại với giá 5.000.000 đồng, thì T1 và T đồng ý bán, T1 nhận tiền rồi đưa lại cho T. Sau đó, T chở T1 quay trở về nhà T1 và chia cho H số tiền 2.500.000 đồng, T giữ 2.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân.

Sự việc anh Đ bị cướp giật tài sản và ngã xe chết tại hiện trường được người dân đến Công an phường Đ, Quận A trình báo. Công an phường Đ tiến

hành bảo vệ hiện trường, thông báo các cơ quan chức năng tiến hành khám nghiệm hiện trường, khám nghiệm tử thi, trích xuất hình ảnh từ các camera trong khu vực xảy ra vụ án truy tìm đối tượng nghi vấn (bút lục số 156,157; 396 đến 399).

Đến ngày 28/4/2022, Điền Đức H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đầu thú. Sau đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q đã mời Phùng Tấn T, Đinh Thị Thu T1 và Nguyễn Văn T2 làm việc. Qua làm việc Nguyễn Văn T2 đã giao nộp lại chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro và Điền Đức H cũng đã giao nộp lại số tiền 1.000.000 đồng (là số tiền trong số 2.500.000 đồng mà T chia cho H sau khi bán được điện thoại di động).

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Q và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H, Phùng Tấn T, Điền Đức H, Đinh Thị Thu T1 và Nguyễn Văn T2 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của T, H, T1 và T2 phù hợp với lời khai của người làm chứng, hình ảnh trích xuất từ camera và các tài liệu khác đã thu thập trong quá trình điều tra vụ án (Bút lục số 158 đến 307; 487 đến 492).

Kết luận giám định pháp y: tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 2534-21/KL-KTHS ngày 13/6/2022 của Phòng K Công an Thành phố H, kết luận nguyên nhân Cao Xuân Đ chết do chấn thương sọ não; trong máu không tìm thấy cồn; trong máu, nước tiểu không tìm thấy ma túy; các tổn thương ở vùng đầu do tiếp xúc với vật tày gây ra là tổn thương chấn thương sọ não và chấn thương hàm mặt theo cơ chế hỗn hợp (cơ chế tác động trực tiếp và đầu di động) gây ra; các tổn thương xây xước da, bầm tụ máu còn lại trên tử thi do tiếp xúc trực tiếp với vật tày gây ra (Bút lục số 395).

Kết luận giám định dấu vết: Tại Bản kết luận giám định số 2631/KL-KTHS ngày 20/6/2022 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận về dấu vết va chạm của các phương tiện sau tai nạn:

- Xe mô tô biển số 37B3-083.86, xe mô tô biển số 59G2-971.30 và xe ô tô biển số 69A-075.95 có va chạm với nhau trong vụ tai nạn giao thông nêu trên. Dấu vết trượt xước nhựa ốp đèn chiếu sáng bên phải (dấu vết cách mặt đất khoảng 58cm) xe mô tô biển số 37B3-083.86, có chiều từ trước về sau, phù hợp với dấu vết gây chấn bùn sau, cong vênh biển số (dấu vết cách mặt đất khoảng 58cm) xe mô tô biển số 59G2-971.30, có chiều từ sau ra trước.

- Căn cứ hồ sơ vụ tai nạn giao thông gửi giám định thì vị trí va chạm giữa xe mô tô biển số 37B3-083.86 và xe mô tô biển số 59G2-971.30 chiếu xuống mặt đường thuộc phần đường bên trái đường N hướng từ đường T đi Tỉnh lộ 15.

- Dấu vết cong vênh tay lái, tay thắng trước, vỡ nhựa ốp chắn gió bên phải xe mô tô biển số 37B3-083.86, có chiều từ trước ra sau, phù hợp với dấu vết cong vênh, bầm dính chất màu đỏ ở cản trước, biển số trước (dấu vết cách mặt đất điểm thấp nhất 20cm, cao nhất 45cm) xe ô tô biển số 69A-075.95, có chiều từ trước về sau (dấu vết do xe mô tô biển số 37B3-083.86 trượt ngã trên mặt đường va chạm với xe ô tô biển số 69A-075.95).

Kết luận định giá: Tại Bản Kết luận định giá tài sản số 141/KL-HĐĐGTS ngày 05/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự Quận A, xác định điện thoại di động hiệu Iphone 12Pro, dung lượng 256GB, số Imei: 350510540780800 có giá trị 15.150.000 đồng (Bút lục số 127 đến 132).

Vật chứng của vụ án, có bản vật chứng đính kèm: 02 USB hiệu THACO và 01 USB hiệu KIOXIA lưu trữ video clip nội dung vụ án, đính kèm hồ sơ vụ án.

Các vật chứng vụ án đã được niêm phong và Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhập kho vật chứng thuộc Phòng Cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an Thành phố Hồ Chí Minh, theo Lệnh nhập vật chứng số 20231060/LNK-PC01 ngày 17/11/2023/2023 chờ xử lý (Bút lục số 472 đến 478).

Về trách nhiệm dân sự: Ông Cao Xuân S là cha của Cao Xuân Đ yêu cầu và đã nhận lại tài sản là chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 12 Pro và không có yêu cầu bồi thường gì khác.

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-P2 ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã truy tố để xét xử đối với các bị cáo: Phùng Tấn T và Điền Đức H về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm c khoản 4 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Đinh Thị Thu T1 và Nguyễn Văn T2 về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo khoản 1 Điều 323 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:

Căn cứ điểm c khoản 4 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Xử phạt: bị cáo Điền Đức H 13 (mười ba) năm tù về tội “Cướp giật tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

Ngoài ra, bản án còn tuyên xử về hình phạt đối với các bị cáo Phùng Tấn T, Đinh Thị Thu T1, Nguyễn Văn T2; về xử lý vật chứng; về án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/5/2024 Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận được Quyết định Kháng nghị số 16/KN-VKS-P2 ngày 06/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc kháng nghị theo hướng tăng hình phạt đối với bị cáo Điền Đức H.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên Quyết định Kháng nghị số 16/KN-VKS-P2 ngày 06/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị cáo Điền Đức H trình bày: Bị cáo thấy bản án sơ thẩm xử đúng tội, bị cáo không kháng cáo, đề nghị Tòa xem xét.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo trình bày sau khi giật điện thoại và điều khiển xe taxi thoát nhìn thấy bị hại đuổi theo nhưng vẫn cố ý chạy thoát, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm, vai trò của bị cáo H

chủ mưu, cao hơn bị cáo T nhưng án sơ thẩm xử mức án thấp hơn là không thuyết phục. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 355, 357 Bộ luật Tố tụng hình sự sửa án sơ thẩm tăng hình phạt bị cáo H từ 16 đến 17 năm tù.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Điền Đức H trình bày:

Luật sư Đoàn Trọng N2: Thống nhất án sơ thẩm xét xử bị cáo H về tội danh, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã áp dụng, bị cáo không kháng cáo, Viện kiểm sát kháng nghị cho rằng bị cáo H có vai trò cao hơn nên đề nghị xử phạt từ 16-17 năm tù, nhận thấy kháng nghị xác định bị cáo H vai trò chủ mưu, cầm đầu là chưa phù hợp vì giữa bị cáo H và T không có ý định phạm tội mà chỉ nảy sinh khi H nhìn thấy bị hại nghe điện thoại, các bị cáo là đồng phạm giản đơn, nên hành vi như nhau, tính chất như nhau nhưng bị cáo H nhận mức án thấp hơn là do có thêm tình tiết giảm nhẹ thuộc khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự thể hiện tính nhân văn của pháp luật, hình phạt 13 năm tù với bị cáo H là phù hợp đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị giữ y án sơ thẩm.

Luật sư Nguyễn Tuấn N1: Thống nhất quan điểm của Luật sư Đoàn Trọng N2, kháng nghị của Viện kiểm sát không đủ cơ sở, hậu quả chết người với các bị cáo là vô ý, do bị hại đuổi theo; gia đình bị cáo H có công cách mạng, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng nghị giữ y án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị số 16/QĐ-VKS-P1 ngày 06/5/2024 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hồ Chí Minh được thực hiện trong thời hạn luật định nên được chấp nhận và xem xét giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

[2.1] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Điền Đức H khai nhận toàn bộ hành vi, sự việc như bản cáo trạng, bản án sơ thẩm nêu. Cụ thể: Vào khoảng 21 giờ 30 phút ngày 27/4/2022, bị cáo Điền Đức H điều khiển xe mô tô biển số 59G2-971.30 chở bị cáo Phùng Tấn T ngồi phía sau. Khi đến trước nhà số E đường N, Khu phố D, phường Đ, Quận A, phát hiện bị hại anh Cao Xuân Đ cầm điện thoại di động hiệu Iphone bằng tay trái đang điều khiển xe mô tô biển số 37B3-083.86, bị cáo H nảy sinh ý định cướp giật nên rủ bị cáo T cùng cướp giật điện thoại của anh Đ thì bị cáo T đồng ý. Bị cáo H điều khiển xe áp sát phía bên trái xe của bị hại Đ, để bị cáo T dùng tay phải giật điện thoại di động Iphone 12pro trị giá 15.150.000 đồng, thấy T giật được điện thoại thì H tăng ga chở T tẩu thoát. Anh Đ dùng xe mô tô đuổi theo H và T khi đến trước nhà số F đường N, Khu phố A, phường Đ, Quận A thì bị té ngã tử vong tại chỗ.

[2.2] Hành vi của bị cáo Điền Đức H là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác và gián tiếp xâm phạm đến tính mạng của họ là khách thể đặt biệt được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh trật tự xã hội đủ yếu tố cấu thành tội “Cướp giật tài sản”, thuộc

trường hợp “Làm chết người” là tình tiết định khung hình phạt được quy định tại điểm c khoản 4 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên cấp sơ thẩm truy tố, xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[2.3] Xét kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh nhận thấy: bị cáo Điền Đức H là người phát hiện bị hại Cao Xuân Đ có điện thoại thì rủ rê lôi kéo Phùng Tấn T phạm tội, H là người cầm lái cho T cướp giật và tẩu thoát, khi biết bị hại truy đuổi bị cáo H vẫn điều khiển xe tẩu thoát ngay khi thấy bị hại té ngã, không tham gia cứu chữa, bị cáo nhân thân có tiền án chưa được xóa án là tình tiết tái phạm, hậu quả của vụ án người bị hại chết do truy đuổi theo các bị cáo, bị cáo H là người chủ mưu, khởi xướng việc cướp giật giữ vai trò chính trong vụ án nhưng cấp sơ tuyên mức án của Điền Đức H 13 năm tù thấp hơn bị cáo T là chưa thể hiện đầy đủ nguyên tắc xử lý người cầm đầu theo quy định tại Điều 3 của Bộ luật Hình sự và quyết định hình phạt trong trường hợp đồng phạm quy định tại Điều 58 của Bộ luật Hình sự. Mặt dù, bị cáo Điền Đức H có nhiều tình tiết giảm nhẹ như sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, gia đình có ông nội và chú bác là người có công được thưởng nhiều huân huy chương để giảm nhẹ hình phạt nhưng việc tuyên phạt bị cáo Điền Đức H mức án 13 năm tù, bị cáo Phùng Tấn T mức án 15 năm tù là không đánh giá đúng vai trò, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo Điền Đức H, không đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa chung đối với xã hội nên chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. Không chấp nhận quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo đề nghị giữ y mức án theo bản án sơ thẩm.

[3] Đối với bị cáo Phùng Tấn T, Đinh Thị Thu T1, Nguyễn Văn T2 không có kháng cáo, kháng nghị có liên quan nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Với các nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh về việc sửa bản án sơ thẩm về mức hình phạt. Tại phần quyết định của bản án sơ thẩm không Tuyên bố các bị cáo phạm tội theo đúng mẫu số 27-HS ban hành kèm theo Nghị quyết số 05/2017/NQ-HĐTP ngày 19/9/2017 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên cấp phúc thẩm điều chỉnh cho phù hợp với quy định trên.

[5] Các nội dung khác trong quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Bị cáo H không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 357 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường

vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận kháng nghị của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 180/2024/HS-ST ngày 23/4/2024 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh (đối với phần hình phạt), cụ thể tuyên:

- Tuyên bố bị cáo Điền Đức H phạm tội “*Cướp giật tài sản*”.

- Căn cứ: điểm c khoản 4 Điều 171; điểm h khoản 1 Điều 52; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017,

Xử phạt: bị cáo Điền Đức H 16 (mười sáu) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 29/4/2022.

Tiếp tục tạm giam bị cáo theo quyết định của Hội đồng xét xử để đảm bảo việc thi hành án.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo quy định của pháp luật.

3. Bị cáo Điền Đức H không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- TAND Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Thành phố Hồ Chí Minh;
- Cục THADS Thành phố Hồ Chí Minh;
- Công an Thành phố Hồ Chí Minh;
- Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;
- Trại tạm giam Công an Thành phố Hồ Chí Minh (để tổng đạt cho bị cáo);
- Lưu HSVA, VTLT (TVN).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Minh